TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 705/2024/QĐST-HNGĐ	*Bình Chánh, ngày 09 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 595/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2024 về việc "Tranh chấp ly hôn", giữa:

Nguyên đơn: Bà **Trần Thị Q**, sinh năm 1983;
Địa chỉ thường trú: 7A197/1 A, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.
Bị đơn: Ông **Trần Văn C**, sinh năm 1985;
Địa chỉ thường trú: Xóm N, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; Địa chỉ tạm trú: 7A197/1 A, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị Q và ông Trần Văn C đồng ý thuận tình ly hôn với nhau.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ vợ chồng: Bà Trần Thị Q và ông Trần Văn C đồng ý thuận tình ly hôn với nhau.

Giấy chứng nhận kết hôn số 44 đăng ký ngày 06/5/2020 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh không còn giá trị pháp lý.

Về con chung: Bà Trần Thị Q và ông Trần Văn C cùng xác định không có, không yêu cầu Toà án giải quyết. Do đó, Tòa án không đặt ra để giải quyết.

Về tài sản chung: Bà Trần Thị Q và ông Trần Văn C cùng xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Tòa án không đặt ra để giải quyết.

Về nợ chung: Bà Trần Thị Q và ông Trần Văn C cùng xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Tòa án không đặt ra để giải quyết.

Về án phí: Bà Q tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn nhưng được cấn trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0005704 ngày 12/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh. Bà Q được nhận lại số tiền là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

2 000014 724204

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Châu